ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1471 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 28 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục, nội dung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-BKHCN ngày 12/01/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 288/TTr-KHCN ngày 19/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này danh mục, nội dung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 06 thủ tục hành chính cấp tỉnh mới ban hành; 14 thủ tục hành chính cấp tỉnh bị bãi bỏ lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh *(kèm theo 79 trang phụ lục).*

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ:

1. Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở.

2. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của ngành khoa học và công nghệ theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, PCT.UBND tỉnh "VHXH";
- CVP, các PCVP.UBND tỉnh;
- Trung tâm Chuyển đổi số (Sở KHCN);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Tấn Hòa

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH TÂY NINH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 28 / 01 /2026 của UBND tỉnh Tây Ninh)

PHẦN I
DANH MỤC TTHC TTHC MỚI BAN HÀNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 06 TTHC

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQLQG)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện			Quyết định công bố của Bộ ngành
							Trực tiếp	BCCI	Trực tuyến	
1	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).	1.014674	05 ngày làm việc	Không	Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở khoa học và Công nghệ - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.	x	x	Toàn trình	Quyết định số 248/QĐ-BKHCN ngày 12/01/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ

2	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).	1.014675	- 15 ngày làm việc đối với sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT). - 25 ngày làm việc đối với sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).	1. Phí thẩm định cấp giấy phép: chi tiết tại danh mục phí (*) bên dưới. 2. Lệ phí cấp phép: Không	Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở khoa học và Công nghệ - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.	x	x	Một phần	Quyết định số 248/QĐ-BKHCN ngày 12/01/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ
3	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT	1.014679	- 18 ngày làm việc đối với gia hạn Giấy phép sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp). - 15 ngày làm việc đối với gia	1. Phí thẩm định gia hạn giấy phép: 75% mức thu phí thẩm định cấp	Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính	- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở khoa học và Công nghệ - Cơ quan trực tiếp thực hiện:	x	x	Một phần	Quyết định số 248/QĐ-BKHCN ngày 12/01/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ

	(SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).		hạn Giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT).	giấy phép lần đầu. 2. Lệ phí cấp giấy phép: Không	công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Sở Khoa học và Công nghệ.				
4	Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).	1.014676	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Không	Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở khoa học và Công nghệ - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.	x	x	Một phần	Quyết định số 248/QĐ-BKHCN ngày 12/01/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ
5	Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ -	1.014677	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Không	Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc	- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh	x	x	Một phần	Quyết định số 248/QĐ-BKHCN ngày

	sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).		hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.		tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở khoa học và Công nghệ - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.				12/01/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ
6	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)).	1.014678	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Lệ phí: 200.000 đồng/1 chứng chỉ.	Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở khoa học và Công nghệ - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.	x	x	Toàn trình	Quyết định số 248/QĐ-BKHCN ngày 12/01/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ

(*) Danh mục Phí thẩm định cấp giấy phép [1]:

+ Sử dụng thiết bị X-quang chụp răng: 2.000.000 đồng/1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị X-quang chụp vú: 2.000.000 đồng/1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị X-quang di động: 2.000.000 đồng/1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 3.000.000 đồng/ 1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị đo mật độ xương: 3.000.000 đồng/ 1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình: 5.000.000 đồng/1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính (CT Scanner): 8.000.000 đồng/ 1 thiết bị.
+ Sử dụng hệ thiết bị PET/CT: 16.000.000 đồng/ 1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị đo hạt nhân: 4.000.000 đồng/1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị phân tích huỳnh quang tia X: 4.000.000 đồng/1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị đo sắc ký khí: 4.000.000 đồng/1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị khử tĩnh điện: 4.000.000 đồng/1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong soi kiểm tra bo mạch: 4.000.000 đồng/1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong kiểm tra an ninh: 4.000.000 đồng/1 thiết bị.
+ Sử dụng phổ kế Mossbauer: 4.000.000 đồng/1 thiết bị.
+ Sử dụng thiết bị SPECT (SPECT/CT): Chưa có quy định.

[1] Và các quy định khác tại Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử

PHẦN II
DANH MỤC TTHC BỊ BÃI BỎ

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 14 TTHC

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	2.002380	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	2.002381	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	2.002382	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4	2.002383	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			ngày 18 tháng 12 năm 2025.		
5	2.002384	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
6	2.002379	Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế).	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
7	2.002385	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh
8	1.013951	Thủ tục cấp giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
		tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh			
9	1.013971	Thủ tục cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn trong sử dụng thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
10	1.013948	Thủ tục khai báo thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
11	1.014204	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
12	1.014206	Sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
13	1.014207	Bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
14	1.014205	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025.	An toàn bức xạ và hạt nhân	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC, QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1471 /QĐ-UBND ngày 28/ 01/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh)

PHẦN I
NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN: 06 TTHC

1. Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân tiếp nhận, sở hữu thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) nộp Phiếu khai báo đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) nơi thiết bị được sử dụng. * Trường hợp thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), thiết bị phát tia X (trừ thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) được sử dụng di động tại các tỉnh khác nhau thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức, cá nhân sở hữu, quản lý thiết bị đặt trụ sở chính cấp Giấy xác nhận khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), thiết bị phát tia X. * Trường hợp tổ chức thay đổi địa điểm tiến hành công việc bức xạ đối với thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), thiết bị phát tia X (trừ thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) sử dụng cố định sang địa bàn tỉnh khác thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt thiết bị có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận khai báo. - Việc khai báo phải được thực hiện trong 10 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức, cá nhân tiếp nhận thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp). - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phiếu khai báo, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cấp Giấy xác nhận khai báo theo Mẫu số 01 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

	** Lưu ý: Trường hợp Phiếu khai báo là thành phần của hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép không cần cấp Giấy xác nhận khai báo.*
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân thực hiện việc khai báo thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh
Thành phần, số lượng hồ sơ	1. Thành phần hồ sơ: Phiếu khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)), thiết bị phát tia X (trừ thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phiếu khai báo
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân có thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận khai báo theo Mẫu số 01 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không

Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	Phiếu khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)): Mẫu số 08, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. Hoặc/và Phiếu khai báo thiết bị phát tia X (trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)): Mẫu số 09, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

Mẫu số 08. Phụ lục VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ X-QUANG CHẨN ĐOÁN TRONG Y TẾ, THIẾT BỊ CHỤP CẮT LỚP VI TÍNH TÍCH HỢP VỚI PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1.Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

6. Điện áp cực đại (kV):

7. Dòng cực đại (mA):

8. Mục đích sử dụng:

☐ Soi, chụp chẩn đoán tổng hợp

☐ Soi, chụp chẩn đoán có tăng sáng truyền hình

☐ Chụp vú

☐ Chụp răng

☐ Đo mật độ xương

☐ Chụp cắt lớp vi tính

☐ Mục đích khác (ghi rõ):

9. Cố định hay di động:

☐ Cố định ☐ Di động

10. Nơi đặt thiết bị cố định:

III. ĐẦU BÓNG PHÁT TIA X (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán y tế)

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

IV. BÀN ĐIỀU KHIỂN

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

V. BỘ PHẬN TĂNG SÁNG (đối với thiết bị tăng sáng truyền hình)

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 09. Phụ lục VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ PHÁT TIA X

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Năm sản xuất:

6. Điện áp cực đại (kV):[2]

7. Dòng cực đại (mA):[3]

8. Mục đích sử dụng:

☐ Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp ☐ Kiểm tra bo mạch điện tử

☐ Soi kiểm tra an ninh, hàng hóa ☐ Phân tích huỳnh quang tia X

☐ Máy đo trong công nghiệp[4]

☐ Mục đích khác (ghi rõ):

9. Cố định hay di động:

☐ Cố định: ☐ Di động

10. Nơi đặt thiết bị cố định:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

[2, 2] Trường hợp không có thông tin về điện áp cực đại, dòng cực đại của thiết bị bức xạ thì tổ chức, cá nhân phải cung cấp thông tin về công suất cực đại, thông số vận hành hoặc cài đặt thực tế của thiết bị.

[4] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

2. Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) nộp 01 bộ hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp Giấy phép theo mẫu trong thời hạn sau đây: + 15 ngày làm việc đối với sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), + 25 ngày làm việc đối với sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp). - Trường hợp không cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).
Thành	I. Thành phần hồ sơ:

phần, số lượng hồ sơ	1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 3. Phiếu khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 4. Bản sao tài liệu của nhà sản xuất có thông tin về nguồn phóng xạ kín, nguồn phóng xạ hở như trong phiếu khai báo. 5. Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị (đối với việc sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)). 6. Báo cáo đánh giá an toàn (theo mẫu) Phụ lục IX đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 7. Bản sao Kết quả kiểm xạ. 8. Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- 15 ngày làm việc đối với sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT). - 25 ngày làm việc đối với sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định cấp giấy phép: + Sử dụng thiết bị X-quang chụp răng: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chụp vú: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang di động: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 3.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị đo mật độ xương: 3.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình: 5.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính (CT Scanner): 8.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng hệ thiết bị PET/CT: 16.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị đo hạt nhân: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị phân tích huỳnh quang tia X: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị đo sắc ký khí: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị khử tĩnh điện: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong soi kiểm tra bo mạch: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong kiểm tra an ninh: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng phổ kế Mossbauer: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị SPECT (SPECT/CT): Chưa có quy định. 2. Lệ phí cấp phép: Không
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT) theo mẫu số 08 hoặc/và Phiếu khai báo thiết bị phát tia X (trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)) theo mẫu số 09 tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

	- Báo cáo đánh giá an toàn đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. Báo cáo đánh giá an toàn thực hiện theo Mẫu số 03 hoặc/và Mẫu số 04 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố thực hiện theo quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Điều kiện về nhân lực : Có người phụ trách an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ. 2. Điều kiện về bảo đảm an toàn, an ninh a) Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ, công chúng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ, bao gồm: các quy định về tuân thủ quy trình làm việc và chỉ dẫn an toàn, sử dụng trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ghi đo bức xạ và liều kế cá nhân, trách nhiệm thông báo khi có hiện tượng bất thường có thể gây mất an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ; b) Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7468:2005 (ISO 361:1975) An toàn bức xạ - Dấu hiệu cơ bản về bức xạ ion hóa và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8663:2011 (ISO 21482:2007) An toàn bức xạ - Cảnh báo bức xạ ion hóa - Dấu hiệu bổ sung; c) Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ ít nhất 01 lần trong 03 tháng; d) Trường hợp sử dụng thiết bị bức xạ trong y tế phải có Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị bức xạ còn hiệu lực theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc áp dụng tiêu chí chấp nhận của nhà sản xuất trong trường hợp chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

	- Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Mẫu số 01. Phụ lục XIII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ
(…..…[5]…….)

Kính gửi: **……..……[6]…….**

1. Tên tổ chức[7]/cá nhân đề nghị cấp giấy phép:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:

7. Người đứng đầu tổ chức[8]:

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:

8. Đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ sau:

TT	Tên công việc bức xạ	Địa điểm tiến hành công việc bức xạ
1		
2		
.....		

9. Các tài liệu kèm theo:

(1)
(2)
…

....., ngày .... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

---

[5] Ghi rõ tên (các) công việc bức xạ đề nghị cấp giấy phép.
[6] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định này.
[7] Tổ chức đề nghị cấp giấy phép là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp và phải trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.
[8] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì chỉ cần khai Số CC/CCCD/ Hộ chiếu.

Mẫu số 01. Phụ lục VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN BỨC XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. NGƯỜI PHỤ TRÁCH AN TOÀN

1. Họ và tên:

2. Ngày tháng năm sinh: 3. Giới tính:

4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:

5. Chuyên ngành đào tạo:

6. Phòng/khoa/phân xưởng đang làm việc:
Số điện thoại:

7. Số quyết định bổ nhiệm phụ trách an toàn: Ký ngày:

8. Giấy chứng nhận đào tạo về an toàn bức xạ:
- Số giấy chứng nhận:
- Ngày cấp:
- Tổ chức cấp:

9. Chứng chỉ nhân viên bức xạ[9]:
- Số Chứng chỉ:
- Ngày cấp:
- Cơ quan cấp:

[9] *Nhân viên đảm nhiệm công việc quy định tại Khoản 3 Điều 21 Nghị định này.*

III. NHÂN VIÊN BỨC XẠ KHÁC

Tổng số: ……. nhân viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ	Chứng chỉ nhân viên bức xạ	Chuyên ngành đào tạo	Công việc đảm nhiệm
1				Số chứng nhận: Ngày cấp: Tổ chức cấp :	Số chứng chỉ: Ngày cấp: Cơ quan cấp		
2							
3							

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 08. Phụ lục VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ X-QUANG CHẨN ĐOÁN TRONG Y TẾ, THIẾT BỊ CHỤP CẮT LỚP VI TÍNH TÍCH HỢP VỚI PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1.Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

6. Điện áp cực đại (kV):

7. Dòng cực đại (mA):

8. Mục đích sử dụng:

☐ Soi, chụp chẩn đoán tổng hợp ☐ Soi, chụp chẩn đoán có tăng sáng truyền hình

☐ Chụp vú ☐ Chụp răng

☐ Đo mật độ xương ☐ Chụp cắt lớp vi tính

☐ Mục đích khác (ghi rõ):

9. Cố định hay di động:

☐ Cố định ☐ Di động

10. Nơi đặt thiết bị cố định:

III. ĐẦU BÓNG PHÁT TIA X (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán y tế)

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

IV. BÀN ĐIỀU KHIỂN

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

V. BỘ PHẬN TĂNG SÁNG (đối với thiết bị tăng sáng truyền hình)

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 09. Phụ lục VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ PHÁT TIA X

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Năm sản xuất:

6. Điện áp cực đại (kV):[10]

7. Dòng cực đại (mA):[11]

8. Mục đích sử dụng:

☐ Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp ☐ Kiểm tra bo mạch điện tử

☐ Soi kiểm tra an ninh, hàng hóa ☐ Phân tích huỳnh quang tia X

☐ Máy đo trong công nghiệp[12]

☐ Mục đích khác (ghi rõ):

9. Cố định hay di động:

☐ Cố định: ☐ Di động

10. Nơi đặt thiết bị cố định:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

[10, 2] Trường hợp không có thông tin về điện áp cực đại, dòng cực đại của thiết bị bức xạ thì tổ chức, cá nhân phải cung cấp thông tin về công suất cực đại, thông số vận hành hoặc cài đặt thực tế của thiết bị.

[12] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP/
GIẤY ĐĂNG KÝ**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 03. Phụ lục IX

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN
(Sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác, trừ thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT))

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:

- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):

- Số điện thoại; số fax; E-mail:

- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:

- Chức vụ:

- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:

- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:

- Trình độ chuyên môn:

- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):

- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;

- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ liên quan.

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ

1. Mô tả công việc bức xạ

- Mục đích công việc bức xạ;

- Sơ đồ mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ.

2. Mô tả các biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào khu vực này (kiểm soát hành chính, sử dụng các rào chắn, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo). Trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn 6 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực kiểm soát; trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn hoặc bằng 1 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực giám sát, khu vực kiểm soát;

- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ tại nơi sử dụng thiết bị bức xạ;

- Các trang thiết bị bảo hộ cá nhân;

- Quy định về việc ghi nhật ký tiến hành công việc bức xạ.

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khoẻ nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khoẻ khi tuyển dụng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho nhân viên bức xạ; tần suất kiểm tra.

Phần V. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành;

- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Bản sao quy trình sử dụng thiết bị bức xạ;

- Bản sao nội quy an toàn bức xạ;

- Danh mục trang thiết bị;

- Chứng chỉ hiệu chuẩn thiết bị còn hiệu lực (nếu có).

Mẫu số 04. Phụ lục IX

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT))

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax, E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:
- Trình độ chuyên môn:
- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):
- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;
- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ liên quan;

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ

1. Mô tả công việc bức xạ

- Mục đích công việc bức xạ;
- Mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ.

2. Mô tả các biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào khu vực này (kiểm soát hành chính, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo). Trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn 6 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực kiểm soát; trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn hoặc bằng 1 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực giám sát, khu vực kiểm soát;
- Quy định về việc ghi nhật ký sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa;
- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ tại nơi sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT

(SPECT/CT), bảo đảm mức liều bức xạ tiềm năng của môi trường làm việc trong thực tế (không tính phông bức xạ tự nhiên) như sau:

+ Trong phòng điều khiển hoặc nơi đặt tủ điều khiển của thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT) (trừ đối với thiết bị X-quang di động) không vượt quá 10 µSv/giờ;

+ Mọi vị trí bên ngoài phòng đặt thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế nơi công chúng đi lại, người bệnh ngồi chờ và các phòng làm việc lân cận không vượt quá 0,5 µSv/giờ;

+ Trường hợp phòng đặt thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế liền kề khoa sản, khoa nhi hoặc nằm trong khu dân cư, liền kề nhà ở hoặc nơi làm việc phải bảo đảm suất liều bức xạ ở tất cả các điểm đo bên ngoài phòng đặt thiết bị bằng phông bức xạ tự nhiên.

- Thuyết minh các trang thiết bị bảo hộ cá nhân và các dụng cụ khi tiến hành công việc bức xạ, bảo đảm:

+ Thiết bị X-quang can thiệp phải có các tấm che chắn bằng cao su chì lắp tại bàn người bệnh để che chắn các tia bức xạ ảnh hưởng đến nhân viên và hệ che chắn trên thiết bị để bảo vệ mắt và tuyến giáp của nhân viên khi theo dõi người bệnh;

+ Có tạp dề cao su chì cho nhân viên vận hành thiết bị X-quang chụp răng toàn cảnh, chụp X-quang tổng hợp, thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình, X-quang di động, thiết bị chụp cắt lớp vi tính, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT);

+ Có tạp dề cao su chì, tấm cao su chì che tuyến giáp, kính chì, găng tay cao su chì cho nhân viên vận hành thiết bị X-quang can thiệp, bác sỹ, nhân viên làm việc trong phòng đặt thiết bị X-quang can thiệp và chụp mạch.

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khoẻ nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; Cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; Quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khoẻ khi tuyển dụng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho nhân viên bức xạ; Tần suất kiểm tra.

Phần V. Bảo đảm an toàn bức xạ đối với bệnh nhân

- Quy định về bảo đảm an toàn bức xạ đối với bệnh nhân

Phần VI. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành;

- Bản sao quyết định bổ nhiệm người phụ trách an toàn bức xạ;

- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nội quy an toàn bức xạ; Quy trình sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT).

Phụ lục VI

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

A. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP PHẢI ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, trừ các công việc nêu tại Mục II

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra

3. Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

4. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố: Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin; hướng dẫn bảo vệ công chúng và hạn chế sự lan rộng của sự cố, xác định mức độ huy động nguồn lực ứng phó ban đầu;

b) Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố: Quy trình thông báo tới các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; Quy định người chịu trách nhiệm chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường;

c) Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó: Quy định trách nhiệm huy động và triển khai nguồn lực ứng phó sự cố;

d) Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường: Sơ tán người dân khi cần thiết, tiến hành phân loại người nhiễm bẩn phóng xạ và tiến hành tẩy xạ tại chỗ, thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ, bảo vệ nhân viên ứng phó và người dân, cấp cứu và điều trị cho nạn nhân…; Yêu cầu hỗ trợ ứng phó;

đ) Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị kế hoạch khắc phục dài hạn: Cách thức ra quyết định kết thúc sự cố và thông báo cho người dân về quyết định đó; Xác định tiêu chí và lập kế hoạch về kiểm soát phóng xạ, khắc phục hậu quả môi trường, theo dõi và điều trị nạn nhân;

e) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Căn cứ pháp lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, thực hiện và chỉnh sửa kế hoạch.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Hướng dẫn về các hành động cần thực hiện ngay khi xảy ra sự cố để giảm thiểu hậu quả sự cố.

4. Quy trình ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, trong đó có các nội dung sau:

a) Mục tiêu;

b) Các bước cần thực hiện, đối tượng thực hiện, biện pháp thực hiện;

c) Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi kết thúc ứng phó sự cố;

d) Tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Quy định về đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố như mô tả ở khoản 2, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố, thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố;

b) Quy trình ứng phó đối với từng tình huống sự cố;

c) Tiêu chí ra quyết định kết thúc ứng phó sự cố;

d) Việc khắc phục hậu quả về môi trường, theo dõi và điều trị về sức khoẻ cho nạn nhân (nếu có);

đ) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố; Biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả đối với con người và môi trường; Đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

5. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ, tình huống liên quan tới thất lạc nguồn phóng xạ, mất an toàn liên quan tới nguồn phóng xạ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

III. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác

1. Căn cứ pháp lý.

2. Trách nhiệm báo cáo sự cố khi có người bị chiếu xạ quá liều.

3. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động khắc phục sự cố đã thực hiện, hậu quả sự cố, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Quy định về trách nhiệm, phương pháp đánh giá liều và theo dõi sức khoẻ của cá nhân bị chiếu xạ quá liều.

IV. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với các cơ sở đăng ký dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử

1. Căn cứ pháp lý, sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra khi cung cấp dịch vụ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2 mục này.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc./.

Mẫu số 06. Phụ lục X

(.....[13]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[14]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[15]…..

Căn cứ theo quy định tại (…[16]…)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

---

[13] *Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.*
[14] *Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.*
[15] *Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.*
[16] *Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.*

3. Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân muốn gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ phải gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước khi giấy phép hết hạn: + Ít nhất 45 ngày đối với giấy phép có thời hạn trên 12 tháng; + Ít nhất 15 ngày đối với giấy phép có thời hạn 6 tháng, 12 tháng. Sau thời điểm này, tổ chức, cá nhân phải đề nghị cấp Giấy phép mới. - Tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) nộp 01 bộ hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thẩm định (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp Giấy phép theo mẫu trong thời hạn sau đây: + 15 ngày làm việc đối với gia hạn Giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT). + 18 ngày làm việc đối với gia hạn Giấy phép sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp). Trường hợp không gia hạn Giấy phép thì chậm nhất trong thời hạn nêu trên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).

	- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 06 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; 2. Bản sao kết quả kiểm xạ; 3. Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị (đối với việc vận hành thiết bị chiếu xạ trong y tế, sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)); 4. Báo cáo đánh giá an toàn (theo mẫu số 03 hoặc/và 04) Phụ lục IX đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép gần nhất). * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- 15 ngày làm việc đối với gia hạn Giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT). - 18 ngày làm việc đối với gia hạn Giấy phép sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết

hành chính	bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) (được gia hạn) theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định gia hạn giấy phép: 75% mức thu phí thẩm định cấp giấy phép lần đầu. 2. Lệ phí cấp giấy phép: Không
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 06 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo đánh giá an toàn theo Mẫu số 03 hoặc/và Mẫu số 04 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; - Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Mẫu số 06. Phụ lục VIII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN
GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

Kính gửi: **……..……**[17]**…….**

1. Tên tổ chức /cá nhân đề nghị gia hạn giấy phép:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:

7. Người đứng đầu tổ chức[18]:

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Số giấy CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:

8. Đề nghị gia hạn giấy phép sau:

- Số giấy phép:

- Cấp ngày:

- Có thời hạn đến ngày:

9. Các tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

(3)

....., ngày .... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

[17] *Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định này.*
[18] *Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.*

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP/
GIẤY ĐĂNG KÝ**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 03. Phụ lục IX

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN
(Sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác, trừ thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT))

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:

- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):

- Số điện thoại; số fax; E-mail:

- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:

- Chức vụ:

- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:

- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:

- Trình độ chuyên môn:

- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):

- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;

- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ liên quan.

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ

1. Mô tả công việc bức xạ

- Mục đích công việc bức xạ;

- Sơ đồ mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ.

2. Mô tả các biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào khu vực này (kiểm soát hành chính, sử dụng các rào chắn, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo). Trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn 6 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực kiểm soát; trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn hoặc bằng 1 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực giám sát, khu vực kiểm soát;

- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ tại nơi sử dụng thiết bị bức xạ;

- Các trang thiết bị bảo hộ cá nhân;

- Quy định về việc ghi nhật ký tiến hành công việc bức xạ.

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khoẻ nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khoẻ khi tuyển dụng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho nhân viên bức xạ; tần suất kiểm tra.

Phần V. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành;

- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Bản sao quy trình sử dụng thiết bị bức xạ;

- Bản sao nội quy an toàn bức xạ;

- Danh mục trang thiết bị;

- Chứng chỉ hiệu chuẩn thiết bị còn hiệu lực (nếu có).

Mẫu số 04. Phụ lục IX

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT))

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax, E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:
- Trình độ chuyên môn:
- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):
- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;
- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ liên quan;

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ

1. Mô tả công việc bức xạ

- Mục đích công việc bức xạ;
- Mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ.

2. Mô tả các biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào khu vực này (kiểm soát hành chính, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo). Trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn 6 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực kiểm soát; trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn hoặc bằng 1 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực giám sát, khu vực kiểm soát;
- Quy định về việc ghi nhật ký sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa;
- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ tại nơi sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT

(SPECT/CT), bảo đảm mức liều bức xạ tiềm năng của môi trường làm việc trong thực tế (không tính phông bức xạ tự nhiên) như sau:

+ Trong phòng điều khiển hoặc nơi đặt tủ điều khiển của thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT) (trừ đối với thiết bị X-quang di động) không vượt quá 10 µSv/giờ;

+ Mọi vị trí bên ngoài phòng đặt thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế nơi công chúng đi lại, người bệnh ngồi chờ và các phòng làm việc lân cận không vượt quá 0,5 µSv/giờ;

+ Trường hợp phòng đặt thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế liền kề khoa sản, khoa nhi hoặc nằm trong khu dân cư, liền kề nhà ở hoặc nơi làm việc phải bảo đảm suất liều bức xạ ở tất cả các điểm đo bên ngoài phòng đặt thiết bị bằng phông bức xạ tự nhiên.

- Thuyết minh các trang thiết bị bảo hộ cá nhân và các dụng cụ khi tiến hành công việc bức xạ, bảo đảm:

+ Thiết bị X-quang can thiệp phải có các tấm che chắn bằng cao su chì lắp tại bàn người bệnh để che chắn các tia bức xạ ảnh hưởng đến nhân viên và hệ che chắn trên thiết bị để bảo vệ mắt và tuyến giáp của nhân viên khi theo dõi người bệnh;

+ Có tạp dề cao su chì cho nhân viên vận hành thiết bị X-quang chụp răng toàn cảnh, chụp X-quang tổng hợp, thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình, X-quang di động, thiết bị chụp cắt lớp vi tính, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT);

+ Có tạp dề cao su chì, tấm cao su chì che tuyến giáp, kính chì, găng tay cao su chì cho nhân viên vận hành thiết bị X-quang can thiệp, bác sỹ, nhân viên làm việc trong phòng đặt thiết bị X-quang can thiệp và chụp mạch.

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khoẻ nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; Cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; Quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khoẻ khi tuyển dụng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho nhân viên bức xạ; Tần suất kiểm tra.

Phần V. Bảo đảm an toàn bức xạ đối với bệnh nhân

- Quy định về bảo đảm an toàn bức xạ đối với bệnh nhân

Phần VI. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành;

- Bản sao quyết định bổ nhiệm người phụ trách an toàn bức xạ;

- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nội quy an toàn bức xạ; Quy trình sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT).

Mẫu số 06. Phụ lục X

(.....[19]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[20]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[21]…..

Căn cứ theo quy định tại (…[22]…)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

---

[19] *Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.*
[20] *Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.*
[21] *Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.*
[22] *Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.*

4. Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân phải đề nghị sửa đổi Giấy phép trong các trường hợp sau: a) Thay đổi các thông tin về tổ chức, cá nhân được ghi trong Giấy phép bao gồm tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax; b) Thay đổi các thông tin về cửa khẩu xuất khẩu, nhập khẩu đối với Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển quá cảnh; tuyến đường vận chuyển đối với Giấy phép vận chuyển, vận chuyển quá cảnh; c) Giảm số lượng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép do chuyển nhượng, xuất khẩu, chấm dứt sử dụng, chấm dứt vận hành hoặc bị mất; d) Hiệu chỉnh lại thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong trường hợp phát hiện thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép chưa chính xác so với thực tế hoặc sai do lỗi của cơ quan cấp giấy phép; đ) Cập nhật thông tin về hãng, nước sản xuất của nguồn phóng xạ hở dùng trong y tế trong trường hợp có thay đổi về nhà cung cấp; e) Thay đổi địa điểm tiến hành công việc bức xạ đối với thiết bị soi kiểm tra an ninh, hàng hóa, hành lý; thiết bị phát tia X có cơ cấu tự che chắn; g) Thay đầu bóng phát tia X trong thiết bị X-quang chẩn đoán y tế; h) Có nhiều Giấy phép còn hiệu lực có cùng thời hạn theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP do cùng một cơ quan có thẩm quyền cấp, cùng loại hình tiến hành công việc bức xạ (cùng thủ tục hành chính). - Tổ chức, cá nhân đề nghị sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) nộp 01 bộ hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức

	phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; 2. Các văn bản xác nhận thông tin sửa đổi cho các trường hợp thay đổi tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax; 3. Bản sao hợp đồng chuyển nhượng đối với trường hợp giảm số lượng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ do chuyển nhượng; bản sao Giấy phép xuất khẩu kèm tờ khai hải quan đối với trường hợp giảm số lượng nguồn phóng xạ do xuất khẩu; văn bản thông báo của cơ sở về việc chấm dứt sử dụng hoặc chấm dứt vận hành; văn bản xác nhận nguồn phóng xạ bị mất đối với trường hợp mất nguồn; 4. Các văn bản chứng minh các thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép đã cấp khác với thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trên thực tế và cần hiệu đính; 5. Bản sao tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất, nhà cung cấp có thông tin về nguồn phóng xạ hở đối với trường hợp cần cập nhật về hãng, nước sản xuất. * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

	II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) (được sửa đổi) theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an

chính	ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Mẫu số 07. Phụ lục VIII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

Kính gửi: **……...……**[23]**…….**

1. Tên tổ chức /cá nhân đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[24]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép sau:
   - Số giấy phép:
   - Ngày cấp:
   - Có thời hạn đến ngày:
9. Các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:
   (1)
   (2)
   …
10. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)

…, ngày … tháng … năm …
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

[23] *Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định này.*
[24] *Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.*

Mẫu số 06. **Phụ lục X**

(.....[25]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[26]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[27]…..

Căn cứ theo quy định tại (…[28]…)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

---

[25] *Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.*
[26] *Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.*
[27] *Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.*
[28] *Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.*

5. Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân phải đề nghị bổ sung Giấy phép trong các trường hợp sau: + Bổ sung nguồn phóng xạ mới, thiết bị bức xạ mới so với Giấy phép đã được cấp (cùng thủ tục hành chính); + Tăng tổng hoạt độ đối với nguồn phóng xạ hở trong Giấy phép đã được cấp. - Tổ chức, cá nhân đề nghị bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) nộp 01 bộ hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thẩm định (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ mới theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục VII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP đối với trường hợp bổ sung nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ; kèm theo bản sao tài liệu của nhà sản xuất cung cấp các thông tin như trong phiếu khai báo; 3. Báo cáo đánh giá an toàn đối với công việc bức xạ bổ sung theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục IX của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP với trường hợp cần cập nhật về hãng, nước sản xuất. * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) (được bổ sung) theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không

Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT) theo mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. Hoặc/và Phiếu khai báo thiết bị phát tia X (trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)) theo mẫu số 09 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo đánh giá an toàn đối với công việc bức xạ bổ sung theo mẫu số 03 hoặc/và mẫu số 04 tương ứng quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Mẫu số 07. Phụ lục VIII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

Kính gửi: **……...……**[29]**…….**

1. Tên tổ chức /cá nhân đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[30]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép sau:
   - Số giấy phép:
   - Ngày cấp:
   - Có thời hạn đến ngày:
9. Các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:
   (1)
   (2)
   …
10. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)

…, ngày … tháng … năm …
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

[29] *Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định này.*
[30] *Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.*

Mẫu số 08. Phụ lục VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ X-QUANG CHẨN ĐOÁN TRONG Y TẾ, THIẾT BỊ CHỤP CẮT LỚP VI TÍNH TÍCH HỢP VỚI PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1.Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

6. Điện áp cực đại (kV):

7. Dòng cực đại (mA):

8. Mục đích sử dụng:

☐ Soi, chụp chẩn đoán tổng hợp

☐ Soi, chụp chẩn đoán có tăng sáng truyền hình

☐ Chụp vú ☐ Chụp răng

☐ Đo mật độ xương ☐ Chụp cắt lớp vi tính

☐ Mục đích khác (ghi rõ):

9. Cố định hay di động:

☐ Cố định ☐ Di động

10. Nơi đặt thiết bị cố định:

III. ĐẦU BÓNG PHÁT TIA X (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán y tế)

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

IV. BÀN ĐIỀU KHIỂN

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

V. BỘ PHẬN TĂNG SÁNG (đối với thiết bị tăng sáng truyền hình)

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 09. Phụ lục VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ PHÁT TIA X

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Năm sản xuất:

6. Điện áp cực đại (kV):[31]

7. Dòng cực đại (mA):[32]

8. Mục đích sử dụng:

☐ Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp ☐ Kiểm tra bo mạch điện tử

☐ Soi kiểm tra an ninh, hàng hóa ☐ Phân tích huỳnh quang tia X

☐ Máy đo trong công nghiệp[33]

☐ Mục đích khác (ghi rõ):

9. Cố định hay di động:

☐ Cố định: ☐ Di động

10. Nơi đặt thiết bị cố định:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

[31, 2] Trường hợp không có thông tin về điện áp cực đại, dòng cực đại của thiết bị bức xạ thì tổ chức, cá nhân phải cung cấp thông tin về công suất cực đại, thông số vận hành hoặc cài đặt thực tế của thiết bị.

[33] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP/
GIẤY ĐĂNG KÝ**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 03. Phụ lục IX

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN
(Sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác, trừ thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT))

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:

- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):

- Số điện thoại; số fax; E-mail:

- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:

- Chức vụ:

- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:

- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:

- Trình độ chuyên môn:

- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):

- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;

- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ liên quan.

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ

1. Mô tả công việc bức xạ

- Mục đích công việc bức xạ;

- Sơ đồ mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ.

2. Mô tả các biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào khu vực này (kiểm soát hành chính, sử dụng các rào chắn, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo). Trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn 6 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực kiểm soát; trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn hoặc bằng 1 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực giám sát, khu vực kiểm soát;

- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ tại nơi sử dụng thiết bị bức xạ;

- Các trang thiết bị bảo hộ cá nhân;

- Quy định về việc ghi nhật ký tiến hành công việc bức xạ.

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khoẻ nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khoẻ khi tuyển dụng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho nhân viên bức xạ; tần suất kiểm tra.

Phần V. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành;

- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Bản sao quy trình sử dụng thiết bị bức xạ;

- Bản sao nội quy an toàn bức xạ;

- Danh mục trang thiết bị;

- Chứng chỉ hiệu chuẩn thiết bị còn hiệu lực (nếu có).

Mẫu số 04. Phụ lục IX

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT))

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax, E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:
- Trình độ chuyên môn:
- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):
- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;
- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ liên quan;

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ

1. Mô tả công việc bức xạ

- Mục đích công việc bức xạ;
- Mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ.

2. Mô tả các biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào khu vực này (kiểm soát hành chính, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo). Trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn 6 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực kiểm soát; trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn hoặc bằng 1 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực giám sát, khu vực kiểm soát;
- Quy định về việc ghi nhật ký sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa;
- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ tại nơi sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT

(SPECT/CT), bảo đảm mức liều bức xạ tiềm năng của môi trường làm việc trong thực tế (không tính phông bức xạ tự nhiên) như sau:

+ Trong phòng điều khiển hoặc nơi đặt tủ điều khiển của thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT) (trừ đối với thiết bị X-quang di động) không vượt quá 10 µSv/giờ;

+ Mọi vị trí bên ngoài phòng đặt thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế nơi công chúng đi lại, người bệnh ngồi chờ và các phòng làm việc lân cận không vượt quá 0,5 µSv/giờ;

+ Trường hợp phòng đặt thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế liền kề khoa sản, khoa nhi hoặc nằm trong khu dân cư, liền kề nhà ở hoặc nơi làm việc phải bảo đảm suất liều bức xạ ở tất cả các điểm đo bên ngoài phòng đặt thiết bị bằng phông bức xạ tự nhiên.

- Thuyết minh các trang thiết bị bảo hộ cá nhân và các dụng cụ khi tiến hành công việc bức xạ, bảo đảm:

+ Thiết bị X-quang can thiệp phải có các tấm che chắn bằng cao su chì lắp tại bàn người bệnh để che chắn các tia bức xạ ảnh hưởng đến nhân viên và hệ che chắn trên thiết bị để bảo vệ mắt và tuyến giáp của nhân viên khi theo dõi người bệnh;

+ Có tạp dề cao su chì cho nhân viên vận hành thiết bị X-quang chụp răng toàn cảnh, chụp X-quang tổng hợp, thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình, X-quang di động, thiết bị chụp cắt lớp vi tính, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT);

+ Có tạp dề cao su chì, tấm cao su chì che tuyến giáp, kính chì, găng tay cao su chì cho nhân viên vận hành thiết bị X-quang can thiệp, bác sỹ, nhân viên làm việc trong phòng đặt thiết bị X-quang can thiệp và chụp mạch.

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khoẻ nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; Cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; Quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khoẻ khi tuyển dụng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho nhân viên bức xạ; Tần suất kiểm tra.

Phần V. Bảo đảm an toàn bức xạ đối với bệnh nhân

- Quy định về bảo đảm an toàn bức xạ đối với bệnh nhân

Phần VI. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành;

- Bản sao quyết định bổ nhiệm người phụ trách an toàn bức xạ;

- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nội quy an toàn bức xạ; Quy trình sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT).

Mẫu số 06. Phụ lục X

(.....[34]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[35]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[36]…..

Căn cứ theo quy định tại (…[37]…)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

---

[34] *Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.*
[35] *Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.*
[36] *Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.*
[37] *Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.*

6. Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp))

Trình tự thực hiện	- Cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)) nộp 01 bộ hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tổ chức thẩm định và cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)) hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).
Thành phần, số lượng hồ	I. Thành phần hồ sơ:

sơ	1. Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 05 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Bản sao bằng tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên hoặc một trong các loại chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh, sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT) đối với hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ người phụ trách an toàn bức xạ; bản sao chứng chỉ chuyên môn tương ứng với hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ khác quy định tại khoản 3 Điều 21 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; 3.Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 19 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; 4. Ảnh chân dung cỡ 3 cm x 4 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện; tệp tin ảnh cỡ 3 cm x 4 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến. * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)).
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 03 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	Lệ phí: 200.000 đồng/1 chứng chỉ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	- Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 05 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

(nếu có đính kèm)	- Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 19 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	- Cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ phải được đào tạo về an toàn bức xạ tương ứng với loại hình công việc được đảm nhiệm. - Nhân viên bức xạ đảm nhiệm vị trí người phụ trách an toàn bức xạ tại cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT) phải có trình độ từ cao đẳng trở lên hoặc một trong các loại chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh, sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT).
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Mẫu số 05. Phụ lục VIII

Ảnh 3 x 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ NHÂN VIÊN BỨC XẠ

Kính gửi: ……..……[38]…….

1. Tên cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ:
2. Ngày tháng năm sinh:
3. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
4. Địa chỉ liên lạc:
5. Số điện thoại: 6. E-mail:
7. Đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ để đảm nhiệm công việc sau:
   - ☐ Kỹ sư trưởng, giám đốc lò phản ứng hạt nhân;
   - ☐ Trưởng ca, trưởng kíp vận hành lò phản ứng hạt nhân;
   - ☐ Người phụ trách an toàn bức xạ[39];
   - ☐ Người phụ trách an toàn bức xạ (sử dụng thiết bị phát tia X, trừ thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp);
   - ☐ Người phụ trách an toàn bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT));
   - ☐ Người phụ trách an toàn bức xạ (trong các trường hợp còn lại).
   - ☐ Người phụ trách tẩy xạ;
   - ☐ Người phụ trách ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân;
   - ☐ Người quản lý nhiên liệu hạt nhân;
   - ☐ Nhân viên vận hành lò phản ứng hạt nhân;
   - ☐ Nhân viên vận hành máy gia tốc;
   - ☐ Nhân viên vận hành thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ;
   - ☐ Nhân viên sản xuất, chế biến chất phóng xạ;
   - ☐ Nhân viên chụp ảnh phóng xạ công nghiệp.
8. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)

....., ngày .... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc ký số điện tử)

---

[38] *Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ theo quy định tại Điều 49 Nghị định này.*
[39] *Chọn loại hình phù hợp với công việc bức xạ tiến hành*

Mẫu số 19. Phụ lục VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN XÁC NHẬN
KINH NGHIỆM LÀM VIỆC

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Địa chỉ thường trú:
5. Địa chỉ liên lạc:
6. Số CC/CCCD/Hộ chiếu:
   - Ngày cấp: - Nơi/Cơ quan cấp:
7. Số điện thoại:
8. Trình độ chuyên môn:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Tên trường hoặc cơ sở đào tạo	Ngành học (liên quan đến lĩnh vực thực hiện dịch vụ)	Văn bằng, chứng chỉ

9. Kinh nghiệm làm việc:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	tên cơ quan/tổ chức nơi làm việc	Công việc chính được giao

10. Kinh nghiệm giảng dạy (Trường hợp cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử và nhân viên thực hiện công việc liên quan đến vật lý y khoa). Cung cấp thông tin chi tiết các khóa đào tạo/lớp đào tạo đã tham gia giảng dạy (Tên khóa đào tạo, nơi tổ chức, đơn vị tổ chức, thời gian tổ chức).

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC
NƠI LÀM VIỆC

...., ngày.... tháng... ..năm....
NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên
hoặc ký số điện tử)

PHẦN II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I. LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN: 06 QTNB

Quy trình số 1. Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) - Mã TTHC: 1.014674

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chuyên viên Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc
	Kiểm tra và chuyển hồ sơ đến Sở Khoa học và Công nghệ để giải quyết	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC tỉnh và phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	04 giờ làm việc
Bước 3	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ - Thẩm định hồ sơ - Dự thảo Kết quả: + Giấy xác nhận khai báo (thẩm định đạt) + Thông báo (thẩm định không đạt)	Chuyên viên Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	02 ngày làm việc
Bước 4	- Xem xét dự thảo Kết quả - Trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng	04 giờ làm việc

		tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	
Bước 5	Phê duyệt Kết quả	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	01 ngày làm việc
Bước 6	Cấp số, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ và chuyển trả kết quả trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC (đồng thời chuyển hồ sơ giấy) cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư và chuyên viên Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	02 giờ làm việc
Bước 7	- Tiếp nhận Kết quả. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ hoặc theo nhu cầu đăng ký nhận kết quả TTHC của cá nhân/tổ chức.	Viên chức làm việc tại Trung tâm PVHCC	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc			

Quy trình số 2. Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) - Mã TTHC: 1.014675

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và thu phí, lệ phí (nếu có): tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chuyên viên Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc
	Kiểm tra và chuyển hồ sơ đến Sở Khoa học và Công nghệ để giải quyết	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc

Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC tỉnh và phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	04 giờ làm việc
Bước 3	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ. - Tổ chức thẩm định hồ sơ. - Dự thảo Kết quả: + Giấy phép (nếu thẩm định đạt) Hoặc + Thông báo (thẩm định không đạt)	Chuyên viên Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ) và các cán bộ chuyên môn có liên quan.	
	- TH1: Đối với sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)		12 ngày làm việc
	- TH2: Đối với sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)		22 ngày làm việc
Bước 4	- Xem xét dự thảo Kết quả - Trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	04 giờ làm việc
Bước 5	Phê duyệt Kết quả	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	01 ngày làm việc
Bước 6	Cấp số, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ và chuyển trả kết quả trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC (đồng thời chuyển hồ sơ giấy) cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư và chuyên viên Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	02 giờ làm việc
Bước 7	- Tiếp nhận kết quả. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ hoặc theo nhu cầu đăng ký nhận kết quả TTHC của cá nhân/tổ chức.	Viên chức làm việc tại Trung tâm PVHCC	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: - **15 ngày làm việc** đối với sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT). - **25 ngày làm việc** đối với sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)			

Quy trình số 3. Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) - Mã TTHC: 1.014679

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và thu phí, lệ phí (nếu có): tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chuyên viên Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc
	Kiểm tra và chuyển hồ sơ đến Sở Khoa học và Công nghệ để giải quyết	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC tỉnh và phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	04 giờ làm việc
Bước 3	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ. - Tổ chức thẩm định hồ sơ. - Dự thảo Kết quả: + Giấy phép (nếu thẩm định đạt) Hoặc + Thông báo (thẩm định không đạt)	Chuyên viên Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ) và các cán bộ chuyên môn có liên quan.	
	- TH1: Đối với sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)		12 ngày làm việc
	- TH2: Đối với sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)		15 ngày làm việc

Bước 4	- Xem xét dự thảo Kết quả - Trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	04 giờ làm việc
Bước 5	Phê duyệt Kết quả	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	01 ngày làm việc
Bước 6	Cấp số, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ và chuyển trả kết quả trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC (đồng thời chuyển hồ sơ giấy) cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư và chuyên viên Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	02 giờ làm việc
Bước 7	- Tiếp nhận kết quả. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ hoặc theo nhu cầu đăng ký nhận kết quả TTHC của cá nhân/tổ chức.	Viên chức làm việc tại Trung tâm PVHCC	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: - **15 ngày làm việc** đối với sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT). - **18 ngày làm việc** đối với sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)			

Quy trình số 4. Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) - Mã TTHC: 1.014676

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và thu phí, lệ phí (nếu có): tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Phục vụ	Chuyên viên Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc

	hành chính công tỉnh/ lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		
	Kiểm tra và chuyển hồ sơ đến Sở Khoa học và Công nghệ để giải quyết	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC tỉnh và phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	04 giờ làm việc
Bước 3	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ. - Tổ chức thẩm định hồ sơ. - Dự thảo Kết quả: + Giấy phép (nếu thẩm định đạt) Hoặc + Thông báo (thẩm định không đạt)	Chuyên viên Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ) và các cán bộ chuyên môn có liên quan.	07 ngày làm việc
Bước 4	- Xem xét dự thảo Kết quả: - Trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	04 giờ làm việc
Bước 5	Phê duyệt Kết quả	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	01 ngày làm việc
Bước 6	Cấp số, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ và chuyển trả kết quả trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC (đồng thời chuyển hồ sơ giấy) cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư và chuyên viên Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	02 giờ làm việc
Bước 7	- Tiếp nhận kết quả. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ hoặc theo nhu cầu đăng ký nhận kết quả TTHC của cá nhân/tổ chức.	Viên chức làm việc tại Trung tâm PVHCC	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày làm việc			

Quy trình số 5. Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) - Mã TTHC: 1.014677

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và thu phí, lệ phí (nếu có): tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chuyên viên Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc
	Kiểm tra và chuyển hồ sơ đến Sở Khoa học và Công nghệ để giải quyết	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC tỉnh và phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	04 giờ làm việc
Bước 3	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ. - Tổ chức thẩm định hồ sơ. - Dự thảo Kết quả: + Giấy phép (nếu thẩm định đạt) Hoặc + Thông báo (thẩm định không đạt)	Chuyên viên Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ) và các cán bộ chuyên môn có liên quan.	15 ngày làm việc
Bước 4	- Xem xét dự thảo Kết quả - Trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	04 giờ làm việc

Bước 5	Phê duyệt Kết quả	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	01 ngày làm việc
Bước 6	Cấp số, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ và chuyển trả kết quả trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC (đồng thời chuyển hồ sơ giấy) cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư và chuyên viên Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	02 giờ làm việc
Bước 7	- Tiếp nhận kết quả. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ hoặc theo nhu cầu đăng ký nhận kết quả TTHC của cá nhân/tổ chức.	Viên chức làm việc tại Trung tâm PVHCC	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 18 ngày làm việc			

Quy trình số 6. Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)) - Mã TTHC: 1.014678

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chuyên viên Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc
	Kiểm tra và chuyển hồ sơ đến Sở Khoa học và Công nghệ để giải quyết	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc

Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC tỉnh và phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	04 giờ làm việc
Bước 3	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ - Thẩm định hồ sơ - Dự thảo Kết quả: + Chứng chỉ (thẩm định đạt) + Thông báo (thẩm định không đạt)	Chuyên viên Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	07 ngày làm việc
Bước 4	- Xem xét dự thảo Kết quả - Trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	04 giờ làm việc
Bước 5	Phê duyệt Kết quả	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	01 ngày làm việc
Bước 6	Cấp số, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ và chuyển trả kết quả trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC (đồng thời chuyển hồ sơ giấy) cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư và chuyên viên Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Sở Khoa học và Công nghệ)	02 giờ làm việc
Bước 7	- Tiếp nhận Kết quả. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ hoặc theo nhu cầu đăng ký nhận kết quả TTHC của cá nhân/tổ chức.	Viên chức làm việc tại Trung tâm PVHCC	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày làm việc			